

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2025/HS-ST

Ngày: 25/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Sỹ; bà Hồ Hồng Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Na - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/TLST- HS, ngày 10/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXX-HSST ngày 15/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị O**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/7/1993 tại xã G, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã G, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Thế C; Sinh năm 1965; Con bà: Nguyễn Thị N; Sinh năm 1969; Chồng: Nguyễn Xuân L; Sinh năm 1989; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 24/7/2025 cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 16/6/1954, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng *(vắng mặt)*.

- Bà Võ Thị H, sinh ngày 10/11/1976, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Làm ruộng *(vắng mặt)*.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại Nguyễn Thị T: Chị Nguyễn Thị H1, sinh ngày 06/10/1973, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do *(có mặt)*.

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị C1, sinh ngày 10/02/1972, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh *(vắng mặt)*.

- Cháu Nguyễn Đình Q, sinh ngày 10/01/2013, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh (*vắng mặt*).

- Chị Trần Thị T1, sinh ngày 15/11/1989, trú tại: Thôn K, xã G, tỉnh Hà Tĩnh. (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 05/4/2025, Lê Thị O, có giấy phép lái xe số AV 114972, hạng A1, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, mang biển kiểm soát 38C1-313.91 xuất phát từ nhà hàng Đ ở xã C, tỉnh Hà Tĩnh đi về nhà mẹ đẻ ở xã G, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi O điều khiển xe mô tô đến đoạn đường liên thôn T - K thuộc thôn Q, xã G thì có 05 người đi bộ cùng chiều phía trước gồm bà Nguyễn Thị T, bà Trần Thị C1, chị Trần Thị T1, bà Võ Thị H và cháu Nguyễn Đình Q. O đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn trong điều kiện trời tối, không có ánh sáng đèn đường, không thấy phía trước đầu xe đang có những người đi bộ trên dẫn tới khi khoảng cách quá gần, O không kịp xử lý nên lốp xe phía trước, tay lái bên phải của xe mô tô do O điều khiển va chạm vào mắt cá chân bên trái, phần phía sau khuỷu tay trái của bà Võ Thị H đang đi bộ sát mép đường bên phải phía trước làm bà H ngã xuống đường. Sau va chạm với bà H, O đánh lái sang trái thì xe mô tô của O va chạm với bà Nguyễn Thị T, làm bà T ngã ra phía sau, còn xe mô tô và O lao sang phần đường bên kia, đâm qua hàng lang trồng hoa rồi dừng lại. Sau đó, O xuống xe và nhờ người đi đường chở bà Nguyễn Thị T, bà Võ Thị H vào Trạm y tế xã K (cũ) để cấp cứu. Bà Võ Thị H bị thương nhẹ, ở phần mềm nên được cho về nhà điều trị, còn bà Nguyễn Thị T bị thương nặng nên đưa đi cấp cứu và điều trị tại các Bệnh viện đa khoa tỉnh H, Bệnh viện V - Hà Nội và Bệnh viện T. Hậu quả: Bà Võ Thị H bị thương với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%, bà Nguyễn Thị T bị thương với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 89%, xe mô tô 38C1-313.91 bị hư hỏng nhẹ với thiệt hại là 50.000 đồng.

* *Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 21 giờ ngày 05/4/2025, phản ánh:* Hiện trường vụ tai nạn giao thông là tại đường liên thôn T - K thuộc thôn Q, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (đoạn đường trước cổng UBND xã K cũ) nay là xã G, tỉnh Hà Tĩnh. Đường có hai chiều đi, rộng 5,5m được đổ bằng bê tông phẳng. Lề đường bên phải theo hướng thôn K đi thôn T rộng 1,7m. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông không có hệ thống biển báo giao thông và không có hệ thống đèn đường chiếu sáng.

Lấy tâm công chính (điểm ngoài cùng) trụ sở UBND xã K (cũ), huyện C làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải đường liên thôn thuộc thôn Q theo hướng thôn T đi thôn K làm mép chuẩn để định vị các dấu vết trên hiện trường.

Các dấu vết để lại tại hiện trường:

(1) Vết máu thứ nhất: Vết máu nằm trên mặt đường bê tông, màu đỏ tươi, có kích thước (0,16 x 0,15)m. T2 vết cách mép chuẩn 2,22m và cách điểm mốc (theo hướng đi thôn T) theo đường chéo là 8,7m.

(2) Vết máu thứ hai: Vết máu nằm trên mặt đường bê tông, màu đỏ tươi, có kích thước (0,3 x 0,2)m. T2 vết cách mép chuẩn 1,65m và cách tâm vết (1) theo hướng đi thôn T theo đường chéo là 1,14m.

(3) Vùng dập nát cây bên lề đường: Có vùng dập nát bên lề đường bên phải theo hướng đi từ thôn K đi thôn T, có kích thước (0,9x0,6x0,6)m. T2 vết cách mép chuẩn 7,5m và cách tâm vết (2) theo hướng đi thôn T theo đường chéo là 6,3m. Trong vùng dập nát cây có vết trượt xước bong tróc bê tông ở thành bê tông bên ngoài hàng cây có kích thước (0,28x0,06)m. (Bút lục 31- 41).

* *Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS 38C1-313.91, nhãn hiệu Honda Air Blade, vào hồi 14 giờ ngày 06/4/2025, phản ánh:* Dấu vết để lại sau tai nạn: Ốp nhựa bên phải ống yếm bị bung rời các chốt định vị. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống đèn, xi nhan, còi, phanh hoạt động bình thường.

* *Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL- HĐĐG ngày 22/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:* Ốp nhựa bên phải ống yếm bị bung rời các chốt định vị của xe mô tô 38C1-313.91, trị giá thiệt hại tài sản là 50.000 đồng.

* *Kết quả giám định thương tích:* Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 118/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 03/6/2025 của Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa tỉnh H, kết luận:

+ Khuyết xương sọ bán cầu bên trái kích thước 13cm x 12cm, đáy pháp phòng, tỷ lệ phần trăm TTCT là 41%.

+ Tổn thương nhu mô não thùy trán, thùy đỉnh, thùy thái dương, bên trái ổ lớn kích thước 74mm x 37mm; tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết khoang dưới nhện, di chứng: Liệt 1/2 người bên phải mức độ nặng, tỷ lệ phần trăm TTCT là 71%; Rối loạn cơ tròn không tự chủ, không thường xuyên, tỷ lệ phần trăm TTCT là 31%. Vùng chấm vết thương đang liền sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ phần trăm TTCT là 02%.

+ Sẹo phẫu thuật hình vòng cung vùng bán cầu não bên trái kích thước lớn, tỷ lệ phần trăm TTCT là 03%. Sẹo mở khí quản vùng trước cổ kích thước nhỏ, tỷ lệ phần trăm TTCT là 01%.

Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị T tại thời điểm giám định là **89%** (tám mươi chín phần trăm).

- Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 151/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 05/6/2025 của Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa tỉnh H kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Võ Thị H tại thời điểm giám định là: **0%** (không phần trăm).

** Kết quả trưng cầu giám định dấu vết cơ học:* Kết luận giám định số 556/KL-KTHS ngày 21/04/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H, kết luận: Không đủ cơ sở kết luận: Xe mô tô mang BKS 38C1-313.91 và bà Nguyễn Thị T có va chạm với nhau hay không. Xe mô tô mang BKS 38C1-313.91 và bà Võ Thị H có va chạm với nhau hay không. Dấu vết bung rời các chốt định vị tại ốp nhựa bên phải ống yếm xe mô tô mang BKS 38C1-313.91 hình thành do va chạm với vật có bề mặt mềm, tiết diện rộng.

** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, ma túy người liên quan trong vụ tai nạn giao thông vào hồi 23 giờ ngày 05/4/2025, phản ánh:* Lê Thị O âm tính với chất ma túy và không có nồng độ cồn.

** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ và xử lý các vật chứng như sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 38C1- 313.91; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024386, mang biển kiểm soát 38C1- 313.91, mang tên Lê Thị O.

Quá trình điều tra đã xác định xe mô tô biển kiểm soát 38C1 - 313.91 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, mang biển kiểm soát 38C1- 313.91, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Lê Thị O. Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lê Thị O.

- 01 giấy phép lái xe số AV 114972, hạng A1 do Sở G cấp ngày 29/6/2012, mang tên Lê Thị O, hiện chưa xử lý.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Lê Thị O đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Thị T, số tiền 150.000.000 đồng và bồi thường cho bà Võ Thị H, số tiền 2.000.000 đồng. Hiện nay, các bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Với hành vi và nội dung vụ án nêu trên tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS–KV3 ngày 08/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Tĩnh đã truy tố Lê Thị O về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Thị O mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lê Thị O cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

**Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, bị hại, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến đề xuất gì thêm nên miễn xét.

** Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số AV 114972, hạng A1 do Sở G cấp ngày 29/6/2012, mang tên Lê Thị O.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị O phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thị O không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, khắc phục sai phạm.

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện viện kiểm sát chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định đó đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật. Bị hại mặc dù đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy, không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 20 giờ ngày 05/4/2025, Lê Thị O, có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô 38C1-313.91 khi đi đến đoạn đường liên thôn T - K (đoạn đường trước cổng UBND xã K cũ) thuộc thôn Q, xã G, tỉnh Hà Tĩnh, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong điều kiện trời tối, không có ánh sáng đèn đường, tầm nhìn bị hạn chế và phía trước có đoàn người đi bộ, nên xe mô tô do O điều khiển đã va chạm với bà Nguyễn Thị T, bà Võ Thị H. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T bị thương tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 89%, xe mô tô 38C1-313.91 bị hư hỏng thiệt hại 50.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ độ tuổi theo luật định. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng:* Không.

+ *Tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình điều tra đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại; bị hại, người đại diện gia đình bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại cũng có một phần lỗi

dẫn đến tai nạn. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo tham gia giao thông trong điều kiện trời tối, không có ánh sáng đèn đường nhưng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi có đoàn người đi bộ nên đã xảy ra va chạm gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, trật tự an toàn giao thông đường bộ, để lại hậu quả nặng nề cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được sai phạm, thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng, phạm tội do vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, bị cáo là phụ nữ chồng đi làm xa hiện đang nuôi ba con nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, nhằm thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật. Mức hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, bị hại, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến đề xuất gì thêm nên miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số AV 114972, hạng A1 do Sở G cấp ngày 29/6/2012, mang tên Lê Thị O.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thị O phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Những nội dung khác có liên quan trong vụ án.

Trong vụ án này, có một phần lỗi thuộc về bị hại bà Nguyễn Thị T khi đi bộ trên đường đã không đi sát với mép đường bên phải theo chiều đi của mình, vi phạm điểm a khoản 1 Điều 30 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Tuy nhiên, hành vi của bà Nguyễn Thị T không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến xảy ra vụ tai nạn, vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H không xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 3 Điều 106, Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

2. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lê Thị O phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

3. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lê Thị O 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị O cho Công an xã G và Ủy ban nhân dân xã G, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Công an và chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Về xử lý vật chứng*: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số AV 114972, hạng A1 do Sở G cấp ngày 29/6/2012, mang tên Lê Thị O.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H và Phòng THADS Khu vực 3-Hà Tĩnh.

5. *Về án phí*: Xử buộc bị cáo Lê Thị O phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV3 - Hà Tĩnh;
- CQĐT, CQTHAHS CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS KV3 - Hà Tĩnh;
- Công an xã Gia Hanh;
- UBND xã Gia Hanh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện gia đình bị hại;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hạnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đình Sỹ

Hồ Hồng Hoa

Lê Thị Hạnh

